

Số: /BC-UBND

Tủa Chùa, ngày tháng năm 2023

## BÁO CÁO

### Kết quả triển khai thực hiện phong trào thi đua “Chuyển đổi số giai đoạn 2023-2030” năm 2023 trên địa bàn huyện Tủa Chùa

Căn cứ Công văn số 2102/STTTT-VP ngày 09/11/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Điện Biên về việc báo cáo kết quả triển khai thực hiện phong trào thi đua “Chuyển đổi số giai đoạn 2023-2030” năm 2023.

UBND huyện Tủa Chùa báo cáo kết quả triển khai thực hiện phong trào thi đua “Chuyển đổi số giai đoạn 2023-2030” năm 2023 trên địa bàn huyện như sau:

#### I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

**1. Thực trạng:** Tủa Chùa là huyện vùng cao, cách trung tâm Thành phố Điện Biên Phủ 125 km, có diện tích tự nhiên là 68.414 ha, gồm 12 đơn vị hành chính (11 xã và 01 thị trấn), dân số trung bình toàn huyện trên 6 vạn người, với 07 dân tộc (Mông, Thái, Dao, Xạ Phang (Hoa), Khơ Mú, Kinh, Phù Lá; trong đó dân tộc thiểu số (DTTS) chiếm trên 94%. Tủa Chùa là một trong 74 huyện có tỷ lệ hộ nghèo cao trong cả nước. Hiện tại còn 09/120 thôn, bản, tổ dân phố chưa có điện lưới quốc gia; 57/120 thôn, bản chưa có hạ tầng mạng băng rộng cấp quang.

#### 2. Thuận lợi

- Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ, UBND huyện luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, các ngành; hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Điện Biên; sự đồng lòng, đoàn kết, thống nhất cao của Nhân dân các dân tộc trên địa bàn huyện trong việc tổ chức triển khai thực hiện phong trào “Chuyển đổi số giai đoạn 2023-2030”. Cùng với sự nỗ lực của cấp ủy, chính quyền, góp phần đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan quản lý Nhà nước, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, phương thức sống, làm việc của người dân.

- Mục tiêu Chuyển đổi số đã được cấp ủy, chính quyền các cấp xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị từ huyện đến các xã, thị trấn trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức, sự cần thiết, tính cấp bách của chuyển đổi số và hành động đồng bộ tại các cấp, các ngành với sự tham gia của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức (CBCCVC), người lao động, người dân và doanh nghiệp thực hiện thắng lợi Chương trình Chuyển đổi số quốc gia.

#### 3. Khó khăn

- Nguồn lực đầu tư từ ngân sách Nhà nước chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra, việc huy động nguồn lực tài chính tại chỗ của huyện còn hạn chế; với điều kiện tự nhiên vùng núi cao, địa bàn rộng, hệ thống giao thông chưa thuận lợi, khí hậu, thời tiết, dịch bệnh diễn biến bất thường; điều kiện xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu

số còn hạn chế nhiều mặt, đời sống Nhân dân còn gặp nhiều khó khăn. Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo giảm nhưng còn chiếm tỷ lệ cao (hộ nghèo chiếm tỷ lệ 40,7%; hộ cận nghèo chiếm tỷ lệ 18,6%).

- Thành viên Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện chủ yếu là làm việc kiêm nhiệm nên chưa thường xuyên bám sát cơ sở để chỉ đạo, định hướng;

- Năng lực của một số cán bộ làm công tác giảm nghèo ở cơ sở còn hạn chế; một số đơn vị còn lúng túng trong chỉ đạo, điều hành thực hiện phong trào thi đua.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện**

- Để triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về thực hiện Đề án chuyển đổi số, UBND huyện đã thành lập Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số huyện Tòa Chùa với 38 thành viên, ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo; thành lập Tổ công tác giúp việc cho Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số của huyện với 40 thành viên.

- Chỉ đạo các xã, thị trấn triển khai thành lập được 12/12 tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã và 120/120 tổ công nghệ số cộng đồng cấp thôn, bản, tổ dân phố theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông với lực lượng nòng cốt cấp xã là đồng chí Chủ tịch UBND xã, thị trấn là Tổ trưởng; thành viên là lãnh đạo, cán bộ, công chức các ban, ngành, đoàn thể, trưởng bản, đại đa số các thành viên đều trẻ tuổi có am hiểu, hiểu biết và sử dụng thành thạo các thiết bị công nghệ.

- Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện đã ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số năm 2023, trong đó đề ra các mục tiêu quan trọng về phát triển hạ tầng số, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, xác định rõ các chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị, các thành viên Ban Chỉ đạo của huyện cần phải thực hiện trong năm

**2. Công tác xây dựng chương trình, kế hoạch:** Thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 01/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 3179/QĐ-UBND ngày 06/12/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án Chuyển đổi số tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 41-KH/HU ngày 10/02/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 01/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Hướng dẫn số 29-HD/BTGHU ngày 23/02/2022 của Ban Tuyên giáo Huyện ủy về việc tổ chức triển khai, quán triệt, tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 01/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 216/KH-UBND ngày 31/12/2021 về thực hiện Đề án Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Tòa Chùa; Kế hoạch số 236/KH-UBND ngày 21/11/2022 về Chuyển đổi số trên địa bàn huyện Tòa Chùa năm 2023; Quyết định số 3298/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 về việc thành lập Ban chỉ đạo về Chuyển đổi số huyện Tòa Chùa; Quyết định số 628/QĐ-BCĐ ngày 18/4/2022 của

Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số ban hành quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số huyện Tủa Chùa; Quyết định số 2060/QĐ-UBND ngày 02/8/2023 về việc kiện toàn Tổ giúp việc Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện Tủa Chùa; Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 26/6/2023 về phát động và tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Chuyển đổi số giai đoạn 2023-2030” trên địa bàn huyện Tủa Chùa.

### **3. Kết quả thực hiện phát triển hạ tầng số**

- 98% cán bộ, công chức cấp huyện và cấp xã được trang bị và sử dụng thành thạo máy tính; 12/12 xã, thị trấn đã kết nối mạng số liệu chuyên dùng tốc độ cao của tỉnh. Thực hiện nâng cấp đường truyền, đồng bộ các nền tảng kỹ thuật, phần mềm kết nối liên thông, ổn định hệ thống Hội nghị trực tuyến từ trung ương xuống các xã, thị trấn trên địa bàn.

- Tiếp tục duy trì, triển khai xây dựng thêm về hạ tầng kỹ thuật, tiến tới tối ưu hóa sóng thông tin di động 2G và xóa vùng trắng, vùng lốm sóng; tỷ lệ khu vực dân cư sinh sống, làm việc (thôn, bản, tổ dân phố) được phủ sóng thông tin di động mạng 3G (96%), 4G (85%); tỷ lệ hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ đến khu dân cư sinh sống, làm việc (thôn, bản, tổ dân phố) đạt 52%; tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động có điện thoại thông minh đạt 39%; tỷ lệ hộ gia đình kết nối Internet băng rộng đạt 24,3%; tỷ lệ hộ gia đình có người có điện thoại thông minh đạt 95%.

- Phối hợp với các đơn vị viễn thông trong việc xây dựng, phát triển hạ tầng băng rộng chất lượng cao trên địa bàn huyện; ưu tiên triển khai tại cơ quan nhà nước, trường học, các cơ sở y tế.

- Huyện có hệ thống mạng Wifi miễn phí ở điểm công cộng (Chợ đêm huyện Tủa Chùa).

- Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng và Nhà nước đã được xây dựng và kết nối từ tỉnh đến huyện và xã góp phần quan trọng trong việc khai thác có hiệu quả và an toàn các hệ thống dùng chung và chuyên ngành của tỉnh.

### **4. Kết quả phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số**

- Đảm bảo văn bản điện tử gửi, nhận giữa các cơ quan hành chính Nhà nước cấp huyện, cấp xã được ký số thay thế văn bản giấy. Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của cấp huyện đạt 95%; tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của cấp xã đạt trên 92%.

- Đẩy mạnh ứng dụng hệ thống điện tử lãnh đạo, quản lý, điều hành, giám sát công việc; ứng dụng chữ ký số trong các giao dịch điện tử, Hệ thống thông tin báo cáo, Hệ thống hội nghị trực tuyến...

- Đảm bảo cung cấp 100% các dịch vụ hành chính công của huyện theo hình thức trực tuyến một phần, toàn trình. 100% hồ sơ, thủ tục hành chính toàn trình giải quyết theo hình thức trực tuyến và giải quyết sớm hạn.

- Cấp mới và kích hoạt 12 chứng thư số cho cán bộ tại bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện; cấp mới 23 chứng thư số cho cán bộ tại bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của các xã, thị trấn.

- Duy trì có hiệu quả Trang thông tin điện tử huyện để cung cấp các văn bản chỉ đạo điều hành, thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến đáp ứng nhu

cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- 100% doanh nghiệp trên địa bàn huyện sử dụng nền tảng số; 95% doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử; 100% doanh nghiệp nộp thuế điện tử. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách, các quy định trong lĩnh vực kinh tế số trên địa bàn huyện nhằm tạo môi trường giao dịch thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp qua kênh số, phương thức điện tử.

- Thông tin, tuyên truyền, vận động người dân tham gia phổ cập kỹ năng số cơ bản trên nền tảng OneTouch và các nền tảng trực tuyến, kênh thông tin khác như kênh zalo, Facebook về chuyển đổi số quốc gia...

- Tăng số lượng người dân sử dụng tài khoản thanh toán trực tuyến, sử dụng các ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt.

- Tăng số lượng công dân cài đặt, đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử; khám bệnh bằng thẻ CCCD tại các cơ sở y tế.

- Tỷ lệ người dân có danh tính số/tài khoản định danh điện tử đạt trên 14%; người từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác đạt trên 64%; dân số ở độ tuổi trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân đạt trên 55%; tỷ lệ cơ sở y tế, giáo dục và đào tạo công lập thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt đạt 100%; tỷ lệ người dân biết kỹ năng về công nghệ thông tin và truyền thông đạt trên 53,6%.

- Hạ tầng băng rộng cáp quang, kết nối internet đã được phủ đến trung tâm 12/12 xã, thị trấn; đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong nộp hồ sơ thủ tục hành chính trên địa bàn huyện. Tuyên truyền, vận động hướng dẫn công dân dùng tài khoản định danh điện tử VNEID đăng ký thực hiện giải quyết hồ sơ trực tuyến trên cổng dịch vụ công.

## **5. Công tác đảm bảo an toàn an ninh thông tin và an toàn dữ liệu**

- Đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ về trang thiết bị, giải pháp kỹ thuật, nhân lực vận hành an toàn thông tin. Tổ chức triển khai đầy đủ các nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng theo quy định.

- Tham gia đầy đủ các cuộc tập huấn, diễn tập thực chiến bảo đảm an toàn thông tin mạng do tỉnh tổ chức. Giám sát, phát hiện và xử lý hoặc phối hợp với các cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý tin giả, thông tin vi phạm pháp luật trên không gian mạng thuộc phạm vi quản lý. Triển khai đầy đủ các quy định, kế hoạch về ứng phó sự cố an toàn thông tin; phân công cán bộ phụ trách CNTT thường trực xử lý sự cố mạng và mất an toàn thông tin.

- Kịp thời cảnh báo các lỗ hổng bảo mật trên các hệ điều hành và phần mềm ứng dụng; cảnh báo nguy cơ bị tấn công vào các hệ thống thông tin đồng thời hướng dẫn cách xử lý, khắc phục tạm sự cố nếu bị tấn công tới các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn trên địa bàn theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

## **6. Kết quả thực hiện công tác phát động, các phong trào hưởng ứng chuyển đổi số ở 06 lĩnh vực ưu tiên**

- Lĩnh vực y tế: Phát triển hạ tầng số đáp ứng thu thập, lưu trữ và xử lý dữ liệu y tế; đẩy mạnh triển khai nền tảng ứng dụng tư vấn, khám chữa bệnh từ xa, bệnh án điện tử, đơn thuốc điện tử. Ứng dụng các nền tảng công nghệ vào chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh với mục tiêu mỗi người dân có một hồ sơ số sức khỏe cá nhân.

- Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo: Triển khai đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá. Tăng cường đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo định hướng của Bộ Giáo dục và Đào tạo và phù hợp với tình hình thực tế địa phương; triển khai phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, giáo viên, học sinh các cấp học, đặc biệt thanh thiếu niên là lực lượng nòng cốt, hỗ trợ cho phụ huynh, người lớn tuổi. Tối ưu hoá trải nghiệm học tập của học sinh. Khuyến khích cán bộ, giáo viên, các nhà trường thử nghiệm các mô hình, phương pháp dạy học mới; thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới kết hợp với các phương thức dạy học hiện đại như elearning, steam, stream...; triển khai nguồn nhân lực đáp ứng đủ yêu cầu.

- Lĩnh vực Nông nghiệp và phát triển nông thôn: Phát triển nông nghiệp theo hướng ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất gắn với thích ứng biến đổi khí hậu; tăng tỷ trọng của nông nghiệp công nghệ số trong nền kinh tế; tăng cường chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý chuyên ngành: Cảnh báo mưa lũ phòng chống thiên tai; quản lý sử dụng các hồ chứa; dự báo thị trường, quản lý chất lượng, theo dõi tình hình thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới,...

- Lĩnh vực giao thông vận tải: Đẩy mạnh việc đầu tư, nâng cấp hệ thống giao thông; mở mới, duy tu và nâng cấp các tuyến đường liên xã, liên thôn, bản.

- Lĩnh vực thông tin và truyền thông: Xây dựng và phát triển hạ tầng thiết yếu cho Chuyển đổi số; phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, các nền tảng, cơ sở dữ liệu dùng chung, bảo đảm an toàn thông tin mạng; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai công tác tuyên truyền các nội dung và kết quả thực hiện Nghị quyết, Đề án về Chuyển đổi số.

- Lĩnh vực du lịch: Triển khai thực hiện thu phí tham quan bằng hình thức Vé điện tử tại điểm di tích hang động "Khó Chua La" xã Xá Nhè từ 15/9/2023.

**7. Kết quả thi đua, khen thưởng :** Trong 6 tháng đầu năm 2023, UBND huyện đã tổ chức sơ kết, khen thưởng cho 05 tập thể và 16 cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong triển khai, thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Ưu điểm**

- Công tác xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số luôn nhận được sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở. Trong đó, huyện đã quan tâm đầu tư bố trí nguồn kinh phí để xây dựng hệ thống thông tin đồng bộ từ huyện tới cơ sở, ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại trong công tác tuyên truyền, quảng bá, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp dễ dàng

tiếp cận và tiếp nhận thông tin nhanh chóng, chính xác, cũng như tìm kiếm cơ hội hợp tác về kinh tế - xã hội.

- Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin trên địa bàn huyện được đầu tư và phát triển, mạng viễn thông, mạng internet cơ bản đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội, 100% cán bộ, công chức, viên chức thực hiện việc tiếp nhận và xử lý công việc qua phần mềm quản lý văn bản điện tử TD Office đảm bảo theo tiến độ, thời gian quy định.

- Trình độ ứng dụng CNTT của cán bộ, công chức, viên chức cơ bản đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ công tác, chủ động ứng dụng CNTT trong công việc góp phần hỗ trợ tốt công tác xử lý nghiệp vụ, phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Các cơ quan, đơn vị đã có sự quan tâm đến việc chỉ đạo ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành và thực thi công vụ gắn với CCHC, xây dựng chính quyền điện tử, thay đổi thói quen làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả lao động, tiết kiệm chi phí và thời gian, công khai, minh bạch trong giải quyết TTHC.

## **2. Tồn tại, hạn chế**

### **2.1. Về cơ sở hạ tầng**

- Việc phát triển hạ tầng phục vụ chuyển đổi số còn nhiều khó khăn như: Tỷ lệ bao phủ mạng internet (cả 3G, 4G, 5G và internet băng rộng mặt đất) còn thấp; tỷ lệ hộ gia đình có kết nối internet băng rộng mặt đất rất thấp.

- Trang thiết bị máy tính đã đảm bảo về số lượng, tuy nhiên chất lượng, cấu hình không đảm bảo, không đáp ứng được yêu cầu công việc thực hiện chuyển đổi số, số hoá; các loại thiết bị khác: máy in, máy scan, máy photocopy số lượng ít, cũ, đã lỗi thời, không đáp ứng được yêu cầu công việc.

### **2.2. Về Chính quyền số**

- Việc sử dụng hòm thư điện tử công vụ với tên miền ...@dienbien.gov.vn để trao đổi văn bản điện tử chưa được thường xuyên, vẫn chủ yếu dùng hòm thư công cộng Gmail.com.vn,...

- Tỷ lệ phát sinh hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công hoặc qua Dịch vụ BCCI chưa đạt được kết quả theo kế hoạch đề ra.

- Nhân lực có trình độ về CNTT còn ít nên gặp nhiều khó khăn trong công tác tiếp nhận, giải quyết TTHC cho người dân.

### **2.3. Bảo đảm an toàn thông tin mạng**

- Phần lớn các trang thiết bị máy tính được cài đặt hệ điều hành và các ứng dụng không có bản quyền (sử dụng một số phần mềm để crack bản quyền) nên tồn tại rất nhiều lỗ hổng bảo mật, nguy cơ mất an toàn thông tin, mất dữ liệu rất cao.

- Việc đánh giá, đề xuất cấp độ an toàn thông tin cho hệ thống thông tin theo các quy định hiện hành còn hạn chế ở cấp cơ sở, chưa kịp thời đề xuất với cấp có thẩm quyền để triển khai thực hiện.

### **2.4. Kinh tế số và Xã hội số**

- Công tác thực hiện chuyển đổi số doanh nghiệp chưa đảm bảo, đáp ứng được lộ trình chung của các cấp, ngành.

- Việc tập huấn, tiếp cận, hỗ trợ nông dân đưa sản phẩm nông nghiệp lên các sàn thương mại điện tử đã triển khai thực hiện, số lượng các hộ lên sàn còn rất ít.

- Việc tiếp cận, sử dụng các dịch vụ trực tuyến, các dịch vụ mua bán, thanh toán trực tuyến, online còn chưa thu hút đông đảo người dân tham gia.

#### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2024**

##### **1. Phát triển hạ tầng số**

- Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ 70% khu vực dân cư sinh sống, làm việc và trên 40% hộ gia đình;

- Triển khai dịch vụ mạng di động 4G/5G; phổ cập điện thoại di động thông minh trên 45% người dân.

##### **2. Phát triển chính quyền số**

- 100% văn bản điện tử của cơ quan, đơn vị được trao đổi, liên thông trên môi trường mạng (trừ văn bản mật);

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau; tối thiểu có 80% hồ sơ công việc cơ quan 2 cấp huyện và 60% hồ sơ công việc cơ quan cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật);

- Bảo đảm 100% cuộc họp, hội nghị có thể thực hiện trên môi trường mạng; trên 50% cuộc họp giữa huyện và xã được thực hiện trực tuyến;

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp được thực hiện trên hệ thống thông tin, báo cáo của tỉnh; được tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống dùng chung của tỉnh và liên thông với hệ thống thông tin báo cáo quốc gia;

- Có tối thiểu 40% hoạt động giám sát, kiểm tra của các cơ quan, đơn vị có thể thực hiện được thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý; 100% hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị thường xuyên được giám sát, bảo đảm an toàn, an ninh mạng;

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức, kỹ năng số cơ bản; cử cán bộ, công chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng chuyên gia chuyển đổi số.

##### **3. Phát triển kinh tế số**

- Kinh tế số chiếm tối thiểu 6% GRDP của huyện;

- Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 6%;

- Góp phần tăng năng suất lao động bình quân trên 4%/năm;

- Có tối thiểu 60% doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi số; có khoảng 04 doanh nghiệp công nghệ số.

#### **4. Phát triển xã hội số**

- Tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử trên 50%;
- Trên 50% người dân được tiếp cận, sử dụng bình đẳng các dịch vụ thiết yếu (chính quyền số, y tế, giáo dục, thông tin, thương mại điện tử, khoa học công nghệ, tài nguyên môi trường).

### **V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

#### **1. Đối với UBND tỉnh**

- Tiếp tục quan tâm đầu tư điện lưới quốc gia cho các thôn, bản chưa có điện thuộc huyện Tủa Chùa để tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp viễn thông đầu tư trạm thu, phát sóng thông tin di động trên địa bàn.
- Quan tâm chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông khắc phục khó khăn, tìm kiếm giải pháp để phủ sóng đối với các khu vực vùng lõm trên địa bàn huyện; quan tâm đầu tư hạ tầng phát sóng (*cáp quang, sóng điện thoại di động 4G, 5G...*) đến 100% thôn, bản trên địa bàn huyện.

#### **2. Đối với Sở Thông tin và Truyền thông**

- Hỗ trợ huyện trong công tác đào tạo nguồn nhân lực cho chuyển đổi số; tập huấn, nâng cao năng lực cho cán bộ huyện đặc biệt là các đồng chí trong Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số huyện.
- Tăng ngân sách phân bổ đầu tư phát triển hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo cho chuyển đổi số trên địa bàn huyện; hỗ trợ huyện trong quá trình triển khai thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn.

Trên đây là Báo cáo kết quả triển khai thực hiện phong trào thi đua “Chuyển đổi số giai đoạn 2023-2030” năm 2023 trên địa bàn huyện của UBND huyện Tủa Chùa./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở TT&TT tỉnh Điện Biên;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Thành viên BCĐ Chuyển đổi số huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Vừ A Hùng**